

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 23-6-2020

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;
2. Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh T, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị Đ2; bị cáo có vợ Lê Thị Kim O và 01 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có, bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020; đến ngày 12/01/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn Hoài N, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn D và bà Đào Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 39/2019/QĐ-TA ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Hoài N thời hạn 18 tháng, ngày 30/9/2019 đã chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020; đến ngày 12/01/2020 chuyển sang tạm

giam cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2001 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Bé N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có, bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020; đến ngày 12/01/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T và Nguyễn Văn Hoài N làm thuê cho ông Lê Văn N1, sinh năm 1979, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Hằng ngày, T và N chở hàng cho ông N1 từ Việt N qua Campuchia bằng xe lô ba bánh đi qua cửa khẩu Chàng Riệc. T và N thấy ở Campuchia bán pháo nổ với giá rẻ và lợi dụng việc hằng ngày qua lại cửa khẩu Chàng Riệc nên T, N nảy sinh ý định mua pháo từ Campuchia mang về Việt N bán kiếm lời. T và N thỏa thuận mỗi người hùn vốn một nửa tiền, lợi nhuận sẽ chia đôi.

Ngày 30/12/2019, N đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng và T bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng. T trực tiếp đến chợ Đa ở Campuchia mua 10 bịch pháo, loại pháo nổ một tiếng, dạng viên nhựa, có hình quả bóng, mỗi viên có hai màu, đường kính mỗi viên 2,7 cm, với giá mỗi bịch là 180.000 đồng, trong mỗi bịch có 100 viên pháo. T và N vận chuyển số pháo trên bằng xe lô ba bánh từ Campuchia qua cửa khẩu Chàng Riệc về nhà của T cất giấu để bán. Ngày 31/12/2019, N và T đã bán pháo cho các đối tượng sau:

Bán cho Nguyễn Văn D, sinh năm 1997; ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh 02 bịch pháo giá 600.000 đồng.

Bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1998, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh 01 bịch pháo giá 300.000 đồng.

Bán cho Nguyễn Văn P, sinh năm 1995, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh 01 bịch pháo với giá 300.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ ngày 02/01/2020, có đối tượng tên H không xác định được nhân thân, lai lịch đến nhà N để hỏi mua 50 bịch pháo với giá 10.000.000 đồng, H đặt cọc trước cho N số tiền 1.000.000 đồng và hẹn với N sẽ giao, nhận pháo tại khu vực thị trấn Tân Biên. Sau đó, N đến nhà T báo cho T biết và đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng mà H đã đặt cọc, N hùn thêm số tiền 1.500.000 đồng để T đi mua pháo. Đến trưa ngày 03/01/2020, sau khi chở hàng hóa từ Việt Nam qua Campuchia giao cho khách hàng xong, T dùng số tiền bán pháo trước đó và số tiền của N đưa mua 50 bịch pháo nổ, dạng viên nhựa, hình quả bóng, mỗi

viên có hai màu, đường kính mỗi viên 02 cm với giá 4.500.000 đồng. T nhận trước 10 bịch pháo để lên xe lôi ba bánh vận chuyển về Việt Nam, 40 bịch pháo còn lại T yêu cầu người bán vận chuyển về Việt Nam giao cho T tại cầu C 24 thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Sau khi nhận 40 bịch pháo đựng trong 02 bao tải màu xanh đã khâu kín miệng thì T và N mang về nhà T, về đến nhà T đếm lại có 51 bịch pháo và T lấy ra 01 bịch để cất chung với số pháo trước đó chưa bán hết và đưa cho N 50 bịch để N đi giao cho đối tượng tên H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, N điện thoại cho Nguyễn Văn H nhờ H giúp N đi giao pháo cho H và N sẽ trả tiền công cho H 500.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, H điều khiển xe Exciter màu xanh bạc, biển số 70K1-108.07 đến chở N và pháo đi giao. N để 10 bịch pháo để trong 01 bao tải để lên бага xe và 40 bịch pháo đựng trong 02 bao tải màu xanh để trong thùng xốp đưa cho H ngồi sau ôm rồi N điều khiển xe mô tô của H đến vườn cao su phía sau nhà ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1945, ngụ khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, N kêu H xuống xe giữ thùng xốp chứa 40 bịch pháo đợi N. N điều khiển xe mô tô chở theo 10 bịch pháo đến đường Nguyễn Duy T thuộc khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để giao pháo cho H. Khi N đang giao pháo thì bị Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt giữ, còn H chạy thoát. H thấy N bị bắt nên ném thùng xốp chứa pháo vào sân sau nhà ông Sơn rồi đi bộ đến trước cổng xí nghiệp Hoàng G thuộc khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh điện thoại cho bạn là Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 2003, ngụ ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để H đón. Khi H đến H nói với H là xe H bị hư nên nhờ H chở đi lấy đồ. H điều khiển xe mô tô của H đến nhà ông S, H đi bộ vào sân lấy 02 bao pháo còn thùng xốp H bỏ lại. Sau đó, H đưa 02 bao pháo nhờ H chở về nhà H cất giữ, khi đưa 02 bao pháo cho H, H không nói cho H biết bên trong là pháo nổ.

Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Minh T thì T có nhờ Trần Anh K, sinh năm 2003, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh lấy bao pháo ở sau bếp vào phòng ngủ của T cất giùm. Sau đó, Lê Minh T đã khai nhận hành vi của mình và tự nguyện giao nộp lại số pháo này.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tiến hành thu giữ khi kiểm tra hành chính Nguyễn Văn Hoài N 10 bịch pháo nhỏ với khối lượng 2,39 kg; thu giữ tại nhà Lê Minh T 07 bịch pháo nhỏ với khối lượng 3,1 kg, trong đó: 06 bịch pháo lớn và 01 bịch pháo nhỏ; thu giữ tại nhà Đỗ Thị Ngọc H 02 bao tải màu xanh chứa 40 bịch pháo nhỏ với khối lượng 8,29 kg. Tổng khối lượng pháo nổ thu giữ là 13,78 kg.

Kết quả giám định: Tại kết luận giám định số 800/C09B ngày 14/01/2020 của Phân Viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tất cả vật gửi đến giám định là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại hiệu mobiistar, màu đen, đã cũ, số Imei: 35221120168121. 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen, đã bị bể màn hình,

không hoạt động được, số Imei: 358860/08/009399/5. 01 điện thoại hiệu OPPO A71 (2018), màu hồng, ốp lưng màu đen, viền màn hình màu trắng, đã cũ, số Imei 1: 867760032205214. 01 xe Exciter màu đen – xanh – bạc, biển số 70K1-108.07, số khung: RLCE1S940AY064739, số máy: 1S94-064740; 5.804 viên pháo nổ, loại viên nhựa, có hình dạng giống quả bóng đá, có ngòi màu xanh. Trong đó, có 5.209 viên có đường kính 02 cm/viên và 595 viên có đường kính 2,7 cm/viên. Số pháo này được chứa trong 03 bao tải màu xanh, 01 bao tải màu trắng và được niêm phong trong 04 tH Catton, 01 tH có chữ ký của Nguyễn Văn Hoài N, Nguyễn Văn H và Ngô Ngọc S tại các vị trí giáp lai; 02 thùng có chữ ký của Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị H và Ngô Ngọc S tại các vị trí giáp lai.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSTB, ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nH dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N, Nguyễn Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị:

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoài N mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N vắng mặt.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào khoảng 12 giờ ngày 03/01/2020 tại khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn Hoài N điều khiển xe Exciter biển số 70K1-108.07 chở Nguyễn Văn H đi bán 50 bịch pháo. Khi N đang bán pháo thì bị Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt giữ, 50 bịch pháo có khối lượng 10,68 kg. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 30/12/2019 đến ngày 03/01/2020, Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N đã bán cho Nguyễn Văn D 02 bịch pháo giá 600.000 đồng, Nguyễn Văn T 01 bịch pháo giá 300.000 đồng, Nguyễn Văn P 01 bịch pháo giá 300.000 đồng. Hành vi của Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N và Nguyễn Văn H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H thuộc trường hợp “..buôn bán pháo nổ từ 06 đến dưới 40 kilôgam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Lê Minh T và Nguyễn Văn Hoài N mua pháo từ Campuchia về Việt Nam qua cửa khẩu C R để bán lại nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Buôn bán qua biên giới” được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 27/CT-VKSTB, ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N và Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật bảo vệ. Do đó cần xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, nhằm phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H có ông Nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó các bị cáo T, N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên T cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội đồng thời cũng thể hiện được chính sách nH đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về nhân thân: Tại Quyết định số 39/2019/QĐ-TA ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Hoài N thời hạn 18

tháng, ngày 30/9/2019 đã chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[7] Xử lý vật chứng:

01 điện thoại hiệu mobiistar, màu đen, đã cũ, số Imei: 35221120168121 của bị cáo Lê Minh T; 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen, đã bị bể màn hình, không hoạt động được, số Imei: 358860/08/009399/5 của bị cáo Nguyễn Văn Hoài N; 01 điện thoại hiệu OPPO A71 (2018), màu hồng, ốp lưng màu đen, viền màn hình màu trắng, đã cũ, số Imei 1: 867760032205214 và 01 xe Exciter màu đen – xanh – bạc, biển số 70K1-108.07, số khung: RLCE1S940AY064739, số máy: 1S94-064740 của bị cáo Nguyễn Văn H. Đây là những điện thoại và xe của các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

5.804 viên pháo nổ, loại viên nhựa, có hình dạng giống quả bóng đá, có ngòi màu xanh. Trong đó, có 5.209 viên có đường kính 02 cm/viên và 595 viên có đường kính 2,7 cm/viên. Số pháo này được chứa trong 03 bao tải màu xanh, 01 bao tải màu trắng và được niêm phong trong 04 tH Catton, 01 thùng có chữ ký của Nguyễn Văn Hoài N, Nguyễn Văn H và Ngô Ngọc S tại các vị trí giáp lai; 02 thùng có chữ ký của Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H và Ngô Ngọc S tại các vị trí giáp lai. Đây là pháo nổ, vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Truy tịch thu của bị cáo Lê Minh T số tiền 1.100.000 đồng (tiền thu lợi bất chính trong việc bán pháo) sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn Hoài N số tiền 1.100.000 đồng (tiền thu lợi bất chính trong việc bán pháo) sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N và Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 05 (năm) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 03/01/2020.

2. Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoài N 05 (năm) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 03/01/2020.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.
Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 03/01/2020.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại hiệu mobiistar, màu đen, đã cũ, số Imei: 35221120168121 của bị cáo Lê Minh T.

- 01 điện thoại hiệu Samsung, màu đen, đã bị bể màn hình, không hoạt động được, số Imei: 358860/08/009399/5 của bị cáo Nguyễn Văn Hoài N.

- 01 điện thoại hiệu OPPO A71 (2018), màu hồng, ốp lưng màu đen, viên màn hình màu trắng, đã cũ, số Imei 1: 867760032205214 của bị cáo Nguyễn Văn H.

- 01 xe Exciter màu đen – xanh – bạc, biển số 70K1-108.07, số khung: RLCE1S940AY064739, số máy: 1S94-064740 của bị cáo Nguyễn Văn H

Tịch thu tiêu hủy: 5.804 viên pháo nổ, loại viên nhựa, có hình dạng giống quả bóng đá, có ngòi màu xanh. Trong đó, có 5.209 viên có đường kính 02 cm/viên và 595 viên có đường kính 2,7 cm/viên. Số pháo này được chứa trong 03 bao tải màu xanh, 01 bao tải màu trắng và được niêm phong trong 04 thùng Catton, 01 thùng có chữ ký của Nguyễn Văn Hoài N, Nguyễn Văn H và Ngô Ngọc S tại các vị trí giáp lai; 02 thùng có chữ ký của Đỗ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H và Ngô Ngọc S tại các vị trí giáp lai.

Truy tịch thu của bị cáo Lê Minh T số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn Hoài N số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí:

Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Lê Minh T, Nguyễn Văn Hoài N, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TA tỉnh Tây Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Đội điều tra Công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng Công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Phương